

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 30-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng;

Bà Chu Thị Hậu.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/HSHT ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lăng Văn M, sinh ngày 21 tháng 03 năm 1984 tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn D (đã chết) và bà Vũ Thị L; vợ: Hoàng Thị L1 (đã li hôn) và 01 con; tiền án: 01 tiền án tại bản án số 73/2015/HSST ngày 10/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/04/2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: đã bị kết án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lăng Thị N, sinh năm 1980; trú tại: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Lăng Văn T, sinh năm 1975; trú tại: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người chứng kiến: Chị Lăng Thị L2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/12/2021, do nghiện ma túy nên Lãng Văn M đến khu vực ngã ba Ma Mèo thuộc xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Lãng Văn M đã gặp 01 người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) và đưa người này 2.000.000 đồng để mua ma túy. Sau khi mua xong ma túy, bị cáo mang về nhà, chia số ma túy trên là 02 phần, 01 phần bọc trong túi nilon màu trắng, 01 phần chia lại thành 30 gói nhỏ, rồi nhét tất cả vào trong 01 lọ nhựa màu nâu để trong phòng ngủ để sử dụng dần, bị cáo đã sử dụng hết 07 gói nhỏ. Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2021, Lãng Văn M lấy tiếp 15 gói nhỏ cho vào túi áo ngực đang mặc mục đích để sử dụng rồi đi vào rừng làm gỗ. Khi đến khu vực đường tàu thuộc Kéo Kham, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 15 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu NOKIA số IMEL:057678107685135. Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở: 01 lọ nhựa màu nâu có nắp màu vàng đựng 02 túi nilon màu trắng, trong đó: 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon có 08 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 số IMEL: 352089074524205; 01 chứng minh thư nhân dân số 0823198377 của Lãng Văn M.

Tại Bản kết luận giám định số 24/KL-PC09 ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ “tang vật thu giữ trên người đối tượng” bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,715 gam (đã trừ bì).

Phong bì ghi chữ “tang vật thu giữ tại nơi ở của đối tượng” bên trong có: chất bột màu trắng có trong 01 túi ni-lông gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,728 gam (đã trừ bì). Chất bột màu trắng có trong 08 gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,368 gam (đã trừ bì)

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lãng Thị N khai: Chị N và Lãng Văn M có quan hệ chị em ruột, chị N là chị gái ruột của bị cáo Lãng Văn M, chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6 là tài sản của chị N đã cho M để sử dụng. Nay chị không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lãng Văn T khai: Anh T và Lãng Văn M có quan hệ anh em ruột, T là anh trai ruột của bị cáo Lãng Văn M, chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA là tài sản của T đã cho M để sử dụng. Nay anh không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 11/03/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lãng Văn M về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lăng Văn M từ 02 năm đến 03 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì của phòng kỹ thuật hình sự niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,624 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì của phòng kỹ thuật hình sự niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 02 (Một) túi ni-lông đựng tổng cộng 0,953 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 lọ nhựa màu nâu kích thước 15cm, đường kính 05cm.

Trả lại cho bị cáo Lăng Văn M 01 chứng minh thư nhân dân số 082198377; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, số IMEI: 352089074524205; 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 057678107685135.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lăng Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2021, Lăng Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Qua giám định của Cơ quan

chuyên môn kết luận số ma túy trên là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 1,811 gam (đã trừ bì). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lăng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lăng Văn M thuộc trường hợp nghiêm trọng, việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 73/2015/HSST ngày 10/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/04/2021, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì của phòng kỹ thuật hình sự niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,624 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì của phòng kỹ thuật hình sự niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 02 (Một) túi nilon đựng tổng cộng 0,953 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 lọ nhựa màu nâu kích thước 15cm, đường kính 05cm. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[8] Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 082198377; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại theo quy định khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lăng Văn M ở ngã ba Ma Mèo thuộc xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn do không rõ tên tuổi địa chỉ

cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lăng Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì của phòng kỹ thuật hình sự niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,624 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì của phòng kỹ thuật hình sự niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 02 (Một) túi nilon đựng tổng cộng 0,953 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 lọ nhựa màu nâu kích thước 15cm, đường kính 05cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 082198377; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, có số IMEI: 352089074524205 cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI: 057678107685135 cũ.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lăng Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính